

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26-6-2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Huy Xuân

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 402/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017, về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Hoan C, sinh năm 1984

HKTT: Thôn 4, xã A, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Chỗ ở: Thôn 3, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị đơn:* Ông Hà Anh V, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn 4, xã A, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà C có đơn xin xét xử vắng mặt, ông V vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các văn bản làm việc tại Tòa nguyên đơn bà Lê Thị Hoan C trình bày:

Bà Lê Thị Hoan C và ông Hà Anh V tìm hiểu nhau rồi đi đến chung sống vào năm 2009. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 28/02/2012. Thời gian đầu bà C và ông V sống hạnh phúc. Đến tháng 02 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông V thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn và đánh đập bà C, cuộc sống giữa bà C và ông V không có sự che chở yêu thương, ông

V luôn bạo hành gia đình, nhiều lần bà C nhờ chính quyền địa phương can thiệp giải quyết, không có sự đồng cảm trong việc giải quyết các vấn đề trong gia đình cũng như công việc, mặc dù gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên bảo, giúp hàn gắn tình cảm để giữ gìn hạnh phúc gia đình nhưng không thành, bà C và ông V tự nguyện sống ly thân từ tháng 02 năm 2017 cho đến nay. Nay bà C yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Bà C yêu cầu ly hôn với ông V.

Về con chung: Bà C và ông V không có 01 con chung tên là Hà Diệu A, sinh ngày 15/01/2016. Bà C có nguyện vọng nuôi con chung và tự nguyện không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết trong vụ án:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung tranh chấp, thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ tố tụng nên làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông V ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lê Thị Hoan C. Về con chung: Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu Hà Diệu A nên cần giao cháu Hà Diệu A cho bà C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị Hoan C và ông Hà Anh V sống chung với nhau có đăng ký kết hôn, nay bà C xin ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; nơi cư trú của ông Hà Anh V là xã A, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Lê Thị Hoan C có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Hà Anh V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án xét xử là đúng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hoan C và ông Hà Anh V sống chung với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Trong quá trình chung sống do phát sinh mâu thuẫn nên bà C và ông V đã ly thân nhau từ tháng 02 năm 2017

cho đến nay. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của bà C, Tòa án triệu tập ông Hà Anh V để làm việc ông V không đến, Tòa án thông báo hòa giải về quan hệ hôn nhân nhưng ông V không đến để Tòa án hòa giải, điều này chứng tỏ ông V không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án đã tiến hành xác minh thực tế về tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông V tại địa phương nơi ông V, bà C cư trú thôn 4, xã A, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kết quả xác minh cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông V đã phát sinh nhiều mâu thuẫn và hiện nay thì bà C và ông V đã ly thân với nhau. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông V ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lê Thị Hoan C.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống thì bà C và ông V có 01 con chung là Hà Diệu A, sinh ngày 15/01/2016. Bà C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Diệu A đến tuổi trưởng thành không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, từ khi bà C và ông V ly thân từ tháng 02 năm 2017 cho đến nay thì một mình bà C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; bà C có thu nhập ổn định nên có điều kiện để chăm sóc con chung tốt hơn, mặc khác theo qui định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu Hà Diệu A nên cần giao A cho bà C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Hoan C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà C phải nộp 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Lê Thị Hoan C được ly hôn với ông Hà Anh V.

Về con chung: Bà Lê Thị Hoan C và ông Hà Anh V có 01 con chung là Hà Diệu A, sinh ngày 15/01/2016.

Bà Lê Thị Hoan C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Diệu A, sinh ngày 15/01/2016 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Ông Hà Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, cơ quan tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết

định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc yêu cầu người không trực tiếp nuôi dưỡng con phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Hoan C nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà bà C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai số 0008682 ngày 10/11/2017.

Hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2018); bà Lê Thị Hoan C, ông Hà Anh V vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA.tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKSND H. Châu Đức;
- Chi cục THA Dân sự H. Châu Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Pho

